

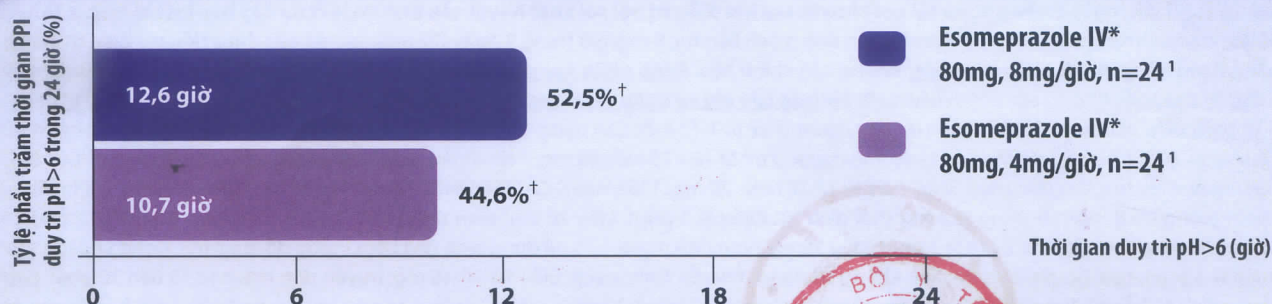


Bột pha dung dịch tiêm/tiêm truyền

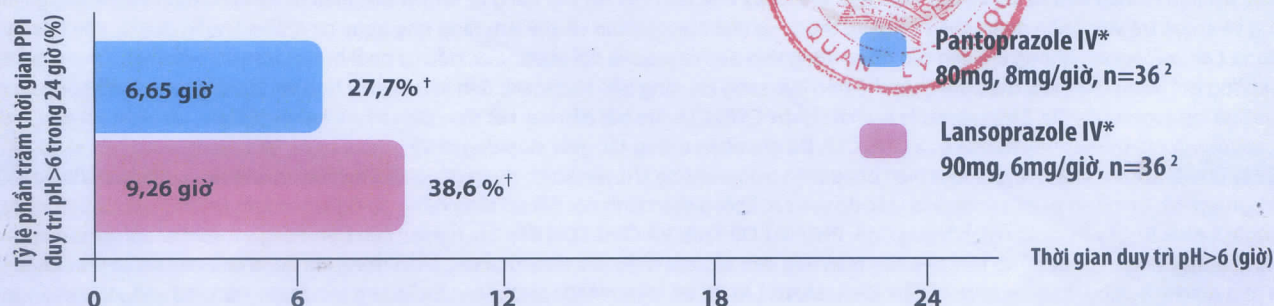
18/7/14



Esomeprazole duy trì pH > 6 đến 12,6 giờ¹



1. Nghiên cứu chéo, dò liều, ngẫu nhiên, 5 nhánh nhằm xác định liều của Esomeprazole IV với khả năng duy trì pH > 6 trong 24 giờ tối ưu



2. Nghiên cứu chéo, ngẫu nhiên, 3 nhánh so sánh khả năng duy trì pH > 6 trong 24 giờ của Lansoprazole IV 90mg bolus + 6mg/ giờ trong 24 giờ và Pantoprazole IV 80mg bolus + 8mg/ giờ trong 24 giờ

[†] Tỷ lệ phần trăm thời gian duy trì pH > 6 trong 24 giờ (%) = Số giờ duy trì pH > 6 (giờ) / 24 (giờ)

* IV: intravenous (tiêm tĩnh mạch)

PUB 30 3 ngày + 27 ngày**
80mg bolus IV 40mg đường uống
8mg/h truyền tĩnh mạch Viên MUPS***

** Peptic ulcer bleeding 30 (PUB30): xuất huyết tiêu hóa; *** Multi unit pellet system (MUPS): cấu trúc đa tiểu vi hạt

Nexium là PPI** được chỉ định cho phòng ngừa tái xuất huyết sau khi điều trị nội soi xuất huyết cấp tính do loét dạ dày hay loét tá tràng³**

Thông tin chi tiết sản phẩm xin xem trang sau
Số giấy tiếp nhận hồ sơ đăng ký tài liệu thông tin thuốc
của Cục Quản Lý Dược-Bộ Y Tế: XXXX/XX/QLD-TT, ngày tháng năm
Ngày in tài liệu: ngày tháng năm

**** Proton-pump inhibitor (PPI): thuốc ức chế bơm proton

AstraZeneca